

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **50/2019/HS-ST**

Ngày: 29-8-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Tân

2. Ông Trần Công Tài

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa:
Ông Lê Quang Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2019/TLST-HS ngày 19/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2019/QĐXXST-HS ngày 13/8/2019 đối với bị cáo:

Đinh Hoàng M, sinh năm 1991 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Tr; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 2, ấp 1B, xã Minh Đ, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn Ng, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị H; sinh năm 1968; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: 01: Ngày 12/9/2011, bị TAND tỉnh Bình Phước xử phạt 24 tháng tù giam về tội Gây rối trật tự công cộng. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính nhưng đến ngày 21/5/2019 mới đóng án phí hình sự phúc thẩm; Tiền sự: Không có; Về nhân thân: Ngày 29/7/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn T xét xử 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bản án chưa có hiệu lực pháp luật. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2019; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Lê Đình K, sinh năm 1988, Hộ khẩu thường trú: Thôn Đoàn K, xã Hạ T, huyện Krông N, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đình Hoàng M và Nguyễn Duy A quen biết nhau khi cùng chấp hành hình phạt tù tại Phân trại số 3, Trại giam Tổng Lê Chân. Khoảng 19h ngày 09/4/2019, khi Đình Hoàng M đang ở nhà thì Nguyễn Duy A gọi điện thoại đến rủ đi lên Thị xã Bình L, M đồng ý nên điều khiển xe mô tô Yamaha nhãn hiệu Sirius biển số 93 C1 – 039.72 tới khu vực ngã ba Xa C, xã Thanh B gặp Duy A nên cả hai cùng ngồi nói chuyện.

Đến khoảng gần 21 giờ, sau khi nói chuyện xong M điều khiển xe mô tô chở A đi về hướng thị xã Bình L, khi đi ngang qua quán cà phê Cây M 379 ở bên trái đường thuộc tổ 1, ấp Chà L, xã Thanh B, huyện Hớn Quản do chị Nguyễn Thị Hlăm chủ thì A nói M ghé vào quán uống nước, M điều khiển xe đi vào quán và dựng xe ở gần quầy tính tiền rồi cả hai đi vào chòi lá số 01, phía bên trái theo hướng từ đường Quốc lộ 13 đi vào, gọi 02 chai nước ngồi uống. rồi nằm vờng chơi, đợi người phục vụ. Khoảng 22 giờ, anh Lê Đình K một mình điều khiển xe mô tô Yamaha nhãn hiệu Exciter biển kiểm soát 83P2 – 338.02 đi vào quán, dựng xe bên cạnh xe của M rồi vào chòi lá số 06 gọi cà phê uống.

Lúc này, do đói bụng nên Duy A điều khiển xe Sirius đi mua hai bịch hủ tiếu rồi hỏi mượn tờ để ăn nhưng chị Hà không cho nên Duy A quay trở lại chòi, nói với M: “Tỷ trả tiền đưa tờ 500.000 đồng để tao lấy cái xe”. M nghe vậy hiểu ý của Duy A muốn M đưa tờ tiền mệnh giá lớn 500.000 đồng trả tiền nước cho chủ quán để phân tán sự chú ý, kéo dài thời gian cho Duy A lấy trộm xe mô tô của anh K nên M đồng ý. Cả hai bước ra khỏi chòi, Duy A bước đến quay đầu chiếc xe mô tô Exciter của anh K ra hướng đường quốc lộ 13, ngồi lên yên xe còn M bước lại gần xe mô tô của mình gọi chị H tính tiền, chị Hà nói hết 40.000đ, M lấy tờ tiền 500.000 đồng để trả mặc dù M có nhiều tờ tiền gồm 03 tờ tiền 500.000 đồng, 01 tờ tiền 50.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng, 02 tờ mệnh giá 10.000 đồng, 01 tờ 2.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 1.000 đồng. Khi M đang tính tiền thì Duy A phá được khóa xe của anh K nên nổ máy. Thấy vậy chị H hỏi: “Tại sao lúc vào hai người đi một xe mà giờ hai người đi hai xe?” thì A trả lời: “Chị vô lý, có chìa khóa thì mới đi hai xe” rồi điều khiển xe bỏ chạy ra đường Quốc lộ 13. Lúc này, anh K đi ra cùng với

chị H giữ M lại. M nói với anh K: “Anh ơi bạn em nó lấy xe của anh, để em chở anh đi lấy xe” nhưng anh K không đồng ý và gọi điện thoại báo Công an.

Được sự vận động của Cơ quan điều tra nên ông Đinh Văn Ng và bà Nguyễn Thị H (Bố mẹ M) đã liên lạc với Nguyễn Thanh N, sinh năm 1990, ngụ tổ 5, ấp 2, xã Minh Đ, huyện Hớn Q, là bạn của M và Duy A nhờ Nghĩa tìm giúp xe. Đến khoảng 04 giờ ngày 10/4/2019, Nghĩa báo tin tìm được xe và điều khiển xe mô tô chở ông Đinh Văn Ng đến đường đất đỏ trong lô cao su của Công ty TNHH MTV cao su Bình L tại tổ 8, ấp 1B, xã Minh Đ. Đến nơi, ông Ng thấy xung quanh không có ai, xe mô tô Exciter được dựng chân chống nghiêng ven đường, đèn xe bật sáng. Sau đó, ông Ng điều khiển xe về nhà rồi giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 43/KLĐGTSTTTHS ngày 10/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hớn Q, kết luận: Giá trị còn lại của 01 xe mô tô Yamaha nhãn hiệu Exciter màu trắng đỏ đen, biển số 83P2 – 338.02, số khung RLCUG0610FY038673, số máy G3D4E040373 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 24.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 18 tháng 7 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản đã truy tố bị cáo Đinh Hoàng M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đinh Hoàng M phạm tội “Trộm cắp tài sản”
- + Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Đinh Hoàng M mức án từ 20 – 24 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng là vật M dùng để phạm tội. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS, đề nghị HĐXX tuyên tịch thu, sung công quỹ nhà nước.

Tranh luận: Bị cáo không tranh luận

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đã hối hận xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hớn Quản, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, Đinh Hoàng M thừa nhận: Trong lúc uống nước tại quán cà phê Cây Mai 379 thì Nguyễn Duy A phát hiện xe Exciter biển số 83P2 – 338.02 của anh Lê Đình K nên nảy sinh ý định lấy trộm, Nguyễn Duy A đã nói Đinh Hoàng M khi trả tiền nước đưa cho chủ quán tờ tiền mệnh giá 500.000đ để kéo dài thời gian cho Nguyễn Duy A phá khóa lấy trộm xe. Với thủ đoạn trên, Nguyễn Duy A đã lấy được xe Exciter chạy thoát, còn Đinh Hoàng M bị giữ lại và báo cơ quan công an làm việc.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 43/KLĐGTSTTTTHS ngày 10/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hớn Quản, kết luận: Giá trị còn lại của 01 xe mô tô Yamaha nhãn hiệu Exciter màu trắng đỏ đen, biển số 83P2 – 338.02, số khung RLCUG0610FY038673, số máy G3D4E040373 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 24.000.000 (hai mươi bốn triệu) đồng. Đối chiếu quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự thì hành vi của Đinh Hoàng M đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đinh Hoàng M là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức và chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Bị cáo biết chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Do vậy, cần áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Đối với Nguyễn Duy A: Sau khi gây án, Nguyễn Duy A đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố bị can và ra quyết định truy nã, đến ngày 05/7/2019 đã có quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can. Khi bắt được sẽ xử lý Nguyễn Duy A theo quy định của pháp luật. Không xem xét trách nhiệm hình sự của Nguyễn Duy A trong vụ án này.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt áp dụng:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo không trực tiếp thực hiện hành vi lấy xe, sau khi xảy ra sự việc, bị cáo cũng tác động người nhà để tìm xe, tài sản cũng đã được thu hồi và trả cho người bị hại nên được Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 53 của Bộ luật hình sự, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Hình phạt áp dụng: Xét tính chất mức độ nguy hiểm trong hành vi của các bị cáo và yêu cầu của việc phòng ngừa tội phạm nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Đinh Hoàng M.

[4] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát:

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) Đinh Hoàng M dùng làm phương tiện để thực hiện thủ đoạn kéo dài thời gian cho Nguyễn Duy A phá khóa xe nên căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

01 xe mô tô Yamaha nhãn hiệu Exciter màu trắng đen đỏ biển số 83 P2 – 338.02 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn T cho anh Lê Đình K mượn. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T và anh K, không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Hoàng M phạm tội : “Trộm cắp tài sản”.

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Đinh Hoàng M 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Đinh Hoàng M trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[3] Về vật chứng vụ án:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) thu giữ của bị cáo Đinh Hoàng M.

Vật chứng trên được chuyển theo hồ sơ vụ án. Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản sẽ chuyển cho cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Đinh Hoàng M chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Bị cáo và đương sự;
- Bộ phận HSNV CA Hớn Quản;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Thu Thủy